

TỜ TRÌNH

Đề nghị phê chuẩn kế hoạch đầu tư công năm 2021 tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 128/2020/QH14 ngày 12/11/2020 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021;

Trên cơ sở tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7161/SKHĐT-TH ngày 25/11/2020 và căn cứ tình hình thực tế, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, phê chuẩn kế hoạch đầu tư công năm 2021, với các nội dung sau:

I. VỀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2021 do tỉnh Thanh Hóa quản lý theo thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020 là 9.218,093 tỷ đồng, tăng 11,5% so với năm 2020¹, bao gồm:

1. Vốn ngân sách tỉnh: 7.164,3 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 5.500 tỷ đồng.

¹ Chưa bao gồm vốn Chương trình MTQG, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư.

- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 24 tỷ đồng.
- Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 1.416,8 tỷ đồng.
- Bội chi ngân sách địa phương: 223,5 tỷ đồng.

2. Vốn ngân sách Trung ương: 2.053,793 tỷ đồng, trong đó:

2.1. Vốn trong nước: 1.597,343 tỷ đồng, gồm:

- Vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.197,343 tỷ đồng (trong đó thu hồi vốn ứng trước NSTW là 311,766 tỷ đồng).

- Vốn NSTW đầu tư các dự án kết nối, có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững: 400 tỷ đồng.

2.2. Vốn nước ngoài: 456,45 tỷ đồng.

II. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ THỨ TỰ BỐ TRÍ VỐN NĂM 2021

1. Kế hoạch đầu tư công năm 2021 phải phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, định hướng mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2021, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 10/10/2019 của Chủ tịch UBND về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

2. Việc bố trí vốn phải thực hiện theo đúng quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021 - 2025, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021 - 2025.

3. Nguyên tắc, tiêu chí bố trí vốn phải đảm bảo như sau:

- Bố trí đủ vốn để thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước nguồn NSTW dự kiến thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 còn lại chưa thu hồi.

- Bố trí vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài theo tiến độ được phê duyệt. Đối với vốn nước ngoài, việc bố trí kế hoạch phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, cam kết với nhà tài trợ; bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2021.

- Bố trí đủ vốn NSNN năm 2021 cho các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2021 để phát huy hiệu quả đầu tư; các dự án đã bố trí vốn quá thời gian quy định của giai đoạn 2016 - 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025 phải tập trung bố trí vốn hoàn thành trong năm 2021.

- Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021 theo tiến

độ nhưng đảm bảo thời gian bố trí vốn của dự án theo quy định của Luật Đầu tư công (dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm và nhóm C không quá 03 năm).

- Bố trí vốn cho các dự án trọng điểm có sức lan tỏa rộng, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các địa phương.

- Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, mới bố trí cho các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư để làm cơ sở tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2021; không vượt hạn mức ngân sách tỉnh (hoặc NSTW) đầu tư cho dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn đối với từng nguồn vốn cụ thể

4.1. Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh

4.1.1. Đối với vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất

(i) Về số vốn điều tiết về ngân sách tỉnh:

- Bố trí đủ vốn để trả nợ vốn vay ODA, bổ sung cho quỹ phát triển đất, chi đo đạc lập bản đồ địa chính đảm bảo theo quy định.

- Bố trí vốn đối ứng, nguồn Chính phủ vay về cho tỉnh vay lại cho các dự án sử dụng vốn nước ngoài (ODA) phù hợp với khả năng cân đối vốn và tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Số vốn còn lại bố trí thực hiện các dự án theo thứ tự sau: (1) Ưu tiên bố trí vốn để thanh toán số vốn còn thiếu theo quyết toán được duyệt, thanh toán khối lượng hoàn thành cho các dự án đã hoàn thành; (2) Bố trí vốn để tiếp tục thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm, dự án cấp bách, đảm bảo phù hợp với tiến độ thực hiện.

(ii) Về số vốn điều tiết về ngân sách huyện, xã: Thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020. Kế hoạch vốn năm 2021 phải tập trung bố trí vốn để xử lý nợ đọng XDCB, giải phóng mặt bằng, hoàn thành các dự án chuyển tiếp theo quy định.

4.1.2. Đối với bội chi ngân sách địa phương: Là hạn mức vay của ngân sách địa phương năm 2021².

² Theo khoản 1 Điều 4, khoản 3, khoản 5 Điều 7 Luật Ngân sách Nhà nước quy định: (i) Bội chi ngân sách địa phương cấp tỉnh là tổng hợp bội chi ngân sách cấp tỉnh của từng địa phương, được xác định bằng chênh lệch lớn hơn giữa tổng chi ngân sách cấp tỉnh không bao gồm chi trả nợ gốc và tổng thu ngân sách cấp tỉnh của từng địa phương; (ii) Bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định. Điều 4 Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định: Bội chi ngân sách địa phương được bù đắp từ các nguồn sau: Vay trong nước từ phát

4.1.3. Đối với đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: Ưu tiên bố trí vốn để đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực y tế công lập, phù hợp với quy định tại Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020.

4.1.4. Đối với chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước

- Ưu tiên bố trí vốn để trả nợ nhà đầu tư của dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT).

- Bố trí vốn cho các dự án trụ sở làm việc MTTQ, khối đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và công sở xã thuộc Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh; các dự án trụ sở xã được đầu tư từ nguồn vốn TPCP giai đoạn 2014-2016.

- Số vốn còn lại, đề xuất bố trí cho các dự án theo thứ tự ưu tiên sau³:

+ Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt: Bố trí đảm bảo 100% phần vốn ngân sách tỉnh còn thiếu theo quyết toán được duyệt.

+ Dự án hoàn thành nhưng chưa có quyết toán: Bố trí đảm bảo 80% phần vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ; phần còn lại sẽ thanh toán sau khi có quyết toán được duyệt và cân đối được nguồn vốn.

+ Dự án dự kiến hoàn thành năm 2021: Bố trí đảm bảo 70% phần vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ để hoàn thành dự án.

+ Dự án hoàn thành sau năm 2021: Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ thực hiện; bố trí theo tiến độ thực hiện và khả năng cân đối vốn đối với các dự án còn lại (trừ một số dự án có nhu cầu vốn quá lớn so với khả năng cân đối vốn, dự án phải điều chỉnh tổng mức đầu tư nhiều lần trong quá trình thực hiện).

+ Đối với một số dự án còn hạn mức ngân sách tỉnh hỗ trợ còn thấp (dưới 10 tỷ đồng), đề xuất bố trí đủ hạn mức ngân sách tỉnh đầu tư để thanh toán khối lượng hoàn thành, hoàn thành dự án và quyết toán theo quy định.

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các dự án theo nguyên tắc nêu trên, số vốn còn lại bố trí thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công mới một số dự án. Trên cơ sở tình hình thực tế và dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh sẽ xây dựng phương án phân bổ chi tiết, báo cáo HĐND tỉnh xem xét, thông qua trước khi giao kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

4.2. Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương

4.2.1. Đối với các chương trình MTQG

Hiện nay, Quốc hội mới phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn

hành trái phiếu chính quyền địa phương và các khoản vay trong nước khác theo quy định của pháp luật; vay từ nguồn Chính phủ vay về cho ngân sách địa phương vay lại.

³ Tương đương với thứ tự ưu tiên bố trí vốn năm 2020.

2021 - 2030, Chính phủ chưa quyết định đầu tư chương trình; còn lại Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo và an sinh xã hội chưa được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư, nên Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có cơ sở pháp lý để dự kiến kế hoạch vốn năm 2021 cho các chương trình trên. Vì vậy, thời điểm hiện tại UBND tỉnh chưa có cơ sở xây dựng phương án phân bổ các Chương trình MTQG năm 2021. Sau khi Chính phủ có thông báo vốn năm 2021 cho các chương trình, UBND tỉnh sẽ xây dựng phương án phân bổ chi tiết trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định.

4.2.2. Đối với vốn NSTW trong nước

a) *Đối với vốn NSTW thực hiện dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững*: Bố trí 400 tỷ đồng để thực hiện 02 dự án, đảm bảo theo đúng danh mục và mức vốn thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020.

b) *Đối với vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực*

(i) Bố trí 311,766 tỷ đồng để hoàn trả số vốn NSTW ứng trước, đảm bảo theo đúng thông báo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16/10/2020.

(ii) Số vốn còn lại (885,577 tỷ đồng), đề xuất bố trí theo thứ tự ưu tiên:

- Dự án đã hoàn thành có quyết toán được duyệt: Bố trí đủ 100% số vốn NSTW còn thiếu theo quyết toán được duyệt.

- Dự án đã hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt: Bố trí đảm bảo đủ hạn mức kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và 80% tổng mức đầu tư để thanh toán khối lượng hoàn thành; số vốn còn thiếu sẽ được bố trí sau khi dự án có quyết toán được duyệt và cân đối được nguồn vốn.

- Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021: Bố trí đảm bảo đủ hạn mức kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và 80% tổng mức đầu tư để hoàn thành dự án (hoặc thực hiện đến điểm dừng kỹ thuật).

- Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021: Bố trí theo tiến độ thực hiện để thanh toán khối lượng hoàn thành và tiếp tục thực hiện dự án.

- Sau khi bố trí cho các dự án theo tiêu chí nêu trên, số vốn còn lại bố trí để khởi công mới và thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh.

4.2.3. Đối với vốn nước ngoài (vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài)

a) *Bố trí vốn để thực hiện dự án:*

- Dự án dự kiến hoàn thành năm 2021: Bố trí vốn đảm bảo để hoàn thành dự án theo quy định.

- Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021: Bố trí theo tiến độ thực hiện dự án và khả năng cân đối nguồn vốn.

b) Sau khi bố trí cho các dự án theo quy định trên, số vốn còn lại bố trí cho dự án khởi công mới đã đảm bảo hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định và dự kiến sẽ ký hiệp định với nhà tài trợ trong năm 2020.

Việc bố trí vốn nước ngoài cho các dự án bảo đảm theo tiến độ đã ký kết với nhà tài trợ, khả năng cân đối nguồn vốn, tiến độ GPMB, năng lực của chủ đầu tư.

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ VỐN NĂM 2021

Căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí và thứ tự ưu tiên nêu trên, dự kiến Phương án phân bổ vốn năm 2021 cụ thể như sau:

Tổng số vốn đầu tư công năm 2021 do tỉnh Thanh Hóa quản lý phân bổ chi tiết là 9.218,093 tỷ đồng, trong đó:

1. Vốn ngân sách tỉnh: 7.164,3 tỷ đồng.

1.1. Đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 5.500 tỷ đồng

a) Vốn điều tiết về ngân sách tỉnh: 1.000 tỷ đồng⁴, trong đó:

(i) Bố trí trả nợ gốc vốn vay của các dự án ODA: 35,474 tỷ đồng.

(ii) Bố trí bổ sung Quỹ phát triển đất tỉnh: 30 tỷ đồng.

(iii) Bố trí chi đo đạc, lập bản đồ địa chính (chi kiểm kê đất đai): 22,93 tỷ đồng.

(iv) Bố trí vốn đối ứng, nguồn Chính phủ vay về cho tỉnh vay lại của các dự án sử dụng vốn nước ngoài: 287,82 tỷ đồng.

(v) Bố trí vốn để thực hiện dự án: 623,776 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án hoàn thành đã có quyết toán được duyệt (01 dự án): 45,365 tỷ đồng.

- Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt (03 dự án): 15,8 tỷ đồng.

- Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021 (05 dự án): 90,892 tỷ đồng.

- Dự án hoàn thành sau năm 2021 (09 dự án): 471,719 tỷ đồng.

b) Bố trí để thanh toán bồi thường GPMB và đầu tư hạ tầng đối với các dự án khai thác quỹ đất do tỉnh quản lý: 500 tỷ đồng.

c) Vốn điều tiết về ngân sách huyện, xã: 4.000 tỷ đồng.

1.2. Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 24 tỷ đồng, bố trí vốn để thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực y tế công lập, trong đó:

- Dự án hoàn thành sau năm 2021 (01 dự án): 15 tỷ đồng.

- Dự án để khởi công mới năm 2021 (01 dự án): 9 tỷ đồng.

1.3. Đầu tư từ bội chi ngân sách địa phương: 223,5 tỷ đồng.

1.4. Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 1.416,8 tỷ đồng.

⁴ Gấp 1,5 lần so với kế hoạch năm 2020 (650 tỷ đồng).

(i) Dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT): 500 tỷ đồng.

(ii) Bố trí vốn cho các dự án trụ sở làm việc MTTQ, khối đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và công sở xã thuộc Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh; các dự án trụ sở xã được đầu tư từ nguồn vốn TPCP giai đoạn 2014 - 2016: 80 tỷ đồng.

(iii) Bố trí vốn thực hiện dự án: 790,8 tỷ đồng, trong đó:

- Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt (22 dự án): 291,134 tỷ đồng.
- Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt (20 dự án): 160,211 tỷ đồng.
- Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021 (19 dự án): 259,8 tỷ đồng.
- Dự án hoàn thành sau năm 2021 (10 dự án): 79,655 tỷ đồng.

(iv) Bố trí vốn thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện một số dự án mới: 46 tỷ đồng.

2. Vốn ngân sách Trung ương: 2.053,793 tỷ đồng

2.1. Vốn trong nước: 1.597,343 tỷ đồng

a) Đối với vốn NSTW đầu tư các dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững: 400 tỷ đồng:

- Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và đoạn Quảng Xương - Tĩnh Gia theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BOT) là 200 tỷ đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn Nga Sơn - Hoằng Hóa là 200 tỷ đồng.

b) Đối với vốn NSTW đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 1.197,343 tỷ đồng:

(i) Bố trí vốn thực hiện dự án: 1.013,443 tỷ đồng (trong đó hoàn trả số vốn đã ứng trước NSTW là 311,766 tỷ đồng), cụ thể:

- + Dự án hoàn thành có quyết toán được duyệt (14 dự án): 248,583 tỷ đồng.
- + Dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt (13 dự án): 223,15 tỷ đồng
- + Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021 (7 dự án): 265,162 tỷ đồng.
- + Dự án hoàn thành sau năm 2021 (9 dự án): 276,548 tỷ đồng.

(ii) Bố trí để thực hiện khởi công mới và công tác chuẩn bị đầu tư (03 dự án khởi công mới và 02 dự án chuẩn bị đầu tư): 183,9 tỷ đồng.

2.2. Vốn nước ngoài (vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài): 456,45 tỷ đồng

(i) Bố trí vốn thực hiện dự án: 361,757 tỷ đồng, cụ thể:

- Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021 (02 dự án): 41,958 tỷ đồng.

- Dự án hoàn thành sau năm 2021 (04 dự án): 319,799 tỷ đồng.

(ii) Bố trí vốn thực hiện dự án khởi công mới năm 2021 (01 dự án): 94,693 tỷ đồng.

(Chi tiết Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2021 có các Phụ lục I, II, III, IV, V, các Phụ biểu 1, 2 kèm theo).

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, THKH.
(48896.2020)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng